

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TẤU
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày: 22-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Quỳnh;

2. Bà Lại Thị Lân.

Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên toà:
Ông Hà Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu,
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS
ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
22/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Giàng A V, sinh năm 1987 tại xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú
thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa
(học vấn) 2/12; dân tộc Mông; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt
Nam; con ông Giàng A S, sinh năm 1959 và bà Thào Thị D, sinh năm 1962;
có vợ là Thào Thị P và 03 con; tiền án, tiền sự không. Bị cáo bị tạm giữ từ
ngày 10 tháng 6 năm 2021, tạm giam từ ngày 11 tháng 6 năm 2021; "Có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đinh Gia H - Trợ giúp viên pháp lý
thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; "Có mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác*

+ *Người chứng kiến:* Giàng A P, sinh năm 1987; nơi cư trú thôn H, xã
P, huyện T, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt";

+ *Người phiên dịch tiếng Mông:* Ông Mùa A L - Cán bộ Chi cục thi
hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái; "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 09-6-2021, tại nhà riêng Giàng A V ở thôn H, xã P, huyện T; Công an huyện Trạm Tầu bắt quả tang Giàng A V đang có hành vi bán trái phép chất ma túy; thu giữ một gói nilon màu xanh, có chứa chất bột nén màu trắng, để trong một gói nilon có nhiều màu sắc khác nhau, đặt trên tấm ván gỗ tại vị trí V đang đứng và thu giữ trong túi quần V đang mặc 900.000 đồng. Giàng A V khai chất bột nén màu trắng là Heroine, số tiền là của người đến mua Heroine đưa cho V và đã bỏ chạy khi thấy công an đến. Nguồn gốc số Heroine là V mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, với giá 200.000 đồng, vào sáng ngày 09-6-2021 trên đường từ nhà V đến quán tạp hóa gần nhà; mục đích V mua Heroine về để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số: 316/GĐMT ngày 17-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ của Giàng A V khi bắt quả tang có khối lượng là: 0,29 gam (*không phải hai mươi chín*) gam.

0,09 gam trích từ 0,29 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS-TT ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tầu đã truy tố bị cáo Giàng A V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 09-6-2021.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tầu thực hiện quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Giàng A V từ 02 (*hai*) năm đến 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 900.000 đồng thu giữ của bị cáo Giàng A V.

Tịch thu tiêu hủy: 0,2 (không phải hai) gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 03 (ba) vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và 02 (hai) mảnh nilon gói.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 36 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A V

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

- Người bào chữa trình bày lời bào chữa: Bị cáo V trước khi phạm tội chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo mua bán ma túy khối lượng ít, việc bán ma túy chưa hoàn thành đã bị bắt, nên ma túy chưa phát tán ra cộng đồng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Giàng A V 02 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung gì, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; gia đình bị cáo khó khăn, con nhỏ, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Người bào chữa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 09-6-2021 tại nhà riêng Giàng A V ở thôn H, xã P, huyện T; Công an huyện Trạm Tấu bắt quả tang Giàng A V đang có hành vi bán trái phép 0,29 gam Heroine cho một người đàn ông không quen

biết (thấy Công an người đàn ông này đã chạy thoát); Heroine được cất giấu trong một gói nilon màu xanh, để trong một gói nilon có nhiều màu sắc khác nhau, đặt trên tấm ván gỗ tại vị trí V đang đứng; số tiền thu giữ V mua bán Heroine là 900.000 đồng. Mục đích bị cáo mua Heroine về để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Bị cáo Giàng A V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép Heroine (ma túy) là vi phạm pháp luật hình sự và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy bất hợp pháp của bản thân và thu lợi bất chính.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo V thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách phòng, chống và kiểm soát ma túy của Nhà nước; tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, lan tràn tình trạng nghiện chất ma túy; ảnh hưởng đến sức khỏe con người; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[3] Từ những căn cứ trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Giàng A V thực hiện đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; lời luận tội của Kiểm sát viên và lời bào chữa của người bào chữa tại phiên tòa là phù hợp, nên cần được chấp nhận.

[4] Nhân thân: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu tại địa phương.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo V mua bán ma túy với khối lượng rất ít (0,29 gam); trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo, như vậy sẽ tương đương với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo V đã thực hiện.

[7] Hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hiện nợ ngân hàng 65.000.000 đồng; bị cáo phạm tội chưa thu được lợi nhuận; bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Vật chứng:

- Đối với: 0,2 (*không phải hai*) gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 03 (ba) vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, đây là vật cơ quan Công an đã sử dụng để niêm phong vật chứng, nay không còn giá trị, nên tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- 02 (hai) mảnh nilon gói là vật bị cáo V đã sử dụng để gói ma túy, nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- 900.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Án phí và các vấn đề khác:

Bị cáo V là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo đề nghị được miễn án phí. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ bị cáo V khai là người đã bán Heroine cho bị cáo và người đàn ông mua Heroine của bị cáo, Cơ quan điều tra không xác minh được, nên không có căn cứ để xử lý.

Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo V đã thực hiện ngày 09-6-2021, bị cáo V khai ngày 08-6-2021 bị cáo còn một lần mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt và bán cho người đàn ông đã đến mua ma túy của bị cáo vào ngày 09-6-2021 và đã bỏ chạy khi công an đến bắt quả tang bị cáo. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan Điều tra không chứng minh được các chứng cứ khác, nên không đủ căn cứ để buộc tội đối với bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, vào ngày 08-6-2021.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo, là ngày 10-6-2021.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 900.000 (chín trăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo Giàng A V, đã được niêm phong.

Tịch thu tiêu hủy: 0,2 (*không phải hai*) gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định, đã được niêm phong; 03 (*ba*) vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và 02 (*hai*) mảnh nilon gói.

4. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A V.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo V có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Chi cục Thuế Nghĩa Vãn- Trạm Tấu;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Hải quan tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Pá Lau (TB);
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Xuân